

NHÂN MÙA XUÂN TH 30 T I X NG I

TH MINH H A XÃ H I CH NGHĨA

VÀ TÂM TR NG NG I DÂN QUA 30 NĂM CA DAO TH MINH H A XÃ H I

(Ti p theo và h t)
B n c ra đi

Có th nói ng i Vi t Nam là ng i vô cùng quy n luy n v i quê cha đ t t . Tuy nhiên, khi mi n Nam b đ t d i s cai tr c a c ng s n, hàng tri u ng i dân đã bu c lòng ph i b n c ra đi. Ch ng lìa v , con xa m xa cha. Trong nh ng năm tháng y, k sao cho xi t nh ng đau đ n c a sinh ly, c a “l r i th m đá”.

Thu tr c, kho tàng ca dao c a dân t c có câu:

Có con mà g ch ng g n

Có bát canh c n nó cũng mang qua

Có con mà g ch ng xa

M t là m t gi , hai là m t con

Khi phong trào v t biên bùng n vào cu i th p niên 1970, dân mi n Nam đã c i biên bài ca dao nêu trên thành nh ng câu th t dí d m:

Có con mà g ch ng g n

N a đêm xe đ p mang ph n cho cha

Có con mà g ch ng xa

Tháng tháng nó g i đô la kìn kìn

Lúc b y gi , ng i dân b o nhau câu “cái c t đèn n u nó bi t đi, nó cũng v t biên, ch đ ng nói con ng i”. Đâu đâu, ng i ta cũng bàn v chuy n v t biên. Ngay c nh ng c p tình nhân, hôm nay còn g p nhau, nh ng ngày mai có th s ngàn trùng cách bi t. Có m t câu ca dao khá vắn ch ng di n t tâm tr ng c a nh ng k yêu nhau thu y:

Nguy t l c ô đ s ng mãi thiên

Giang phong ng h a đ i s u miên

Canh khuya thao th c m n thuy n

Bi t ng i quân t v t biên ch n nào?

Đ t n c tang th ng, k ng i đi, lòng ng i ly tán, t t c t i
l i dĩ nhiên phát xu t t bác H , nh câu ca dao th i dĩ:

Bác H ch t ph i gi trùg

Nên b y con cháu dĩ khùng dĩ điên

Th ng t nh thì dĩ v t biên

Nh ng dĩ a l i ch ng điên cũng khùng

Đ i m i

Tr c c nh suy thoái tr m tr ng sau nhi u năm r p khuôn m t
cách máy móc mô hình xã h i ch nghĩa theo Liên Xô; nên dĩ
s ng còn, dĩ h i VI c a dĩ ng năm 1986 ph i dĩ a ra chính sách
đ i m i, bãi b ch dĩ bao c p, và ch p nh n m t n n kinh t
nhi u thành ph n. Kinh t thì hô hào dĩ m i nh ng chính tr thì
dĩ nhiên v n là chuy n dĩ c quy n c a dĩ ng. C m t “kinh t th

tr ng theo đ nh h ng xã h i ch nghĩa” b ng m t s m m t
chi u đ c phát sinh.

Lúc b y gi Đ M i là t ng bí th đ ng, Lê Đ c Anh là ch
t ch n c, còn Võ Văn Ki t là th t ng. Vì v y, ng i dân kháo
nhau r ng:

Ông Anh, ông Ki t, ông M i

D khóc, d c i bi t ch n ông nao?

Ông nào, ông n o, ông nao

M t đ ng m t c t làm sao bây gi ?

"C a m ", ph i có gi y t

"Đ i m i" nhìn l i v n th m y ông

Đèn cù c ch y lòng vòng

Dân ch cái còng, đ c l p đói ăn

H nh phúc chú cu i cung trăng!

Tham nh ững

Trong l ch s nh n lo i, đ c tài v chính tr bao gi cũng sinh ra tham nh ững. Tr c kia ni m m c c a m t công dân xã h i ch nghĩa là làm th nào đ đ t đ c 4Đ, t c là đ c vào "đ ng", đ có th ký cốp nh ng kho n h i l c n con mà t u m t chi c xe "đ p", m t cái "đài" (radio), và m t "đ ng h " đeo tay (đ ng, đ p, đài, đ ng). Tuy nhiên, ch vài năm sau đ i m i, n n kinh t th tr ng đ nh h ng xã h i ch nghĩa đ n đ n s tham nh ững công khai khi n các đ ng viên đang n m quy n tr thành gi i t b n đ v i tài s n lên đ n hàng tri u m kim. Vì v y, dân mình có nh ng câu ca dao:

Công nhân, v m con cô

Lãnh đ o nhà gác, xe h i b n b

Bao gi cho h t trò h ?

và:

Nhà ai giàu b ng nhà cán b ?

H nào sang b ng h đ ng viên?

Dân tình th t đ o bát đien

Đ ng viên m c s c vung t n vui ch i

Tuy s h u nh ng tài s n k ch sù trong lúc qu n chúng còn thi u c m thi u áo, các đ ng viên c m quy n v n ti p t c l i nh i đi p khúc “nhân dân là ch , đ ng là đ y t ”. Nghe câu ví con này, các “ông ch ” bèn sôi máu lên mà sáng tác b n câu ca dao sau:

Ai v qua t nh Nam Hà

Xem lữ đ y t xây nhà bê tông.

T i, mà có b t không?

Chúng ông làm ch mà không b ng mà!

Tr c đ i m i, các “ngài đ y t ” th ng ch nh n m t “thù lao” (h i l) khá khiêm nh ng t nh ng “ông ch ” (r t nghèo). Ch ng h n nh đ i v i các cán b đi n l c, đi u ki n đ các ông m c đi n cho các gia đình nông thôn nhi u khi ch là m t

bu i ti c nh u có th t gà th t l n:

Mu n cho đ n sáng v nhà

Ru t l n ru t gà ph i n i đ n n i

Tuy nhiên, sau đ i m i, các đ ng viên c m quy n khôn ra, ch nh n h i l b ng các phong bì nhè nh . B i v y dân gian có ca dao r ng:

Phong lan, phong ch c, phong bì

Trong ba th y, th gì quý h n?

Phong lan ng m mãi cũng bu n

Phong ch c thì ph i cú lu n vào ra

Ch còn cái phong th ba

M ra th m n c, c nhà cùng vui

Đ i v i các ông thanh tra c a đ ng, m i khi đ n làm vi c c c quan ho c đ a ph ng nào mà đ c trao tay m t chi c phong bì thì các ông s bi n m i th tiêu c c thành tích c c ngay. Ch ng ki n t tr ng này, ng i dân bèn sáng tác hai câu ca dao v i cách ch i ch c Vi t l n Anh đ y ngh thu t:

Thanh “cha”, thanh m , thanh gì?

H có phong bì thì nó “thanh kiu” (thank you)

Năm 1996, m t t báo phát hành t i Đà N ng đã “in chui” đ c hai câu ca dao sau đây đ nói lên b n ch t đ ng c ng s n

trong thế kỷ đầu tiên:

Đúng ta là đúng thiên tiên

Đa lô thì đúng, đa nguyên thì đúng.

Khi nói lái, “thiên tiên” là “thân tiên” và “đa lô” thành “đô la”. Quả là hai câu đúng đắn.

Hôm nay, nước thăng giá trị trong xã hội Việt Nam đúng đắn nhờ do tất cả những bài về đúng đắn lưu truyền trong dân gian từ nhiều năm qua:

Tiên là Tiên là Phật

Là sự bất công ngay

Là n c i tu i tr

Là s c kh e ng i già

Là cái đà danh v ng

Là cái ng che thân

Là cán cân công lý

Đ ng t n là... h t ý!

M t chuy n khá khôi hài nói lên tính tráo tr c a ng i c ng s n là tr c kia, nhà c m quy n k t án ng i v t biên là Vi t gian, là ph n b i t qu c. Dân v t biên b b t là b t ng vào nhà giam, ho c b đ y vào tr i c i t o. Th m chí, có ng i còn b công an x b n ngay t i n i b b t. Tuy nhiên, sau đ i m i, đ ng đã tha thi t m i g i Vi t ki u v du l ch và b v n đ u t

t i Vi t Nam. Không nh ng th , đ ng còn ví von đ ng bào h i ngo i là khúc ru t ngoài ngàn d m c a t qu c. Tr c s đ i tr ng thay đen này, dân gian bèn có câu:

Ngày đi, đ ng g i “Vi t gian”

Ngày v thì đ ng chuy n sang “Vi t ki u”

Ch a đi: ph n đ ng trăm chi u

Đi r i: thành khúc ru t yêu ngàn trùng

Song song v i vi c chiêu d Vi t ki u, đ ng ngày càng t thái đô l y lòng Hoa K đ đ c h ng l i l c kinh t . Tháng 11 năm 2000, khi nhà n c đang t t b t “lo ngày không đ tranh th lo đêm” đ “chiêu đãi” t ng th ng Clinton và phái đoàn Hoa K trong chuy n vi ng thăm Vi t Nam thì ng i dân r tai nhau r ng:

Ngày x a ch i M h n ng i

Ngày nay n nh M ch ng ai b ng mình

Xã h i xu ng c p

Có th nói sách l c kinh t th tr ng theo đ nh h ng xã h i ch nghĩa đã soi mòn truy n th ng đ o đ c c a dân t c m t cách tr m tr ng. Năm 1996, bà Nguy n Th H ng, th tr ng b Lao Đ ng, Th ng Binh và Xã H i cho bi t c n c có ít nh t 76.900 gái m i dân. Tuy nhiên, cũng trong năm y, theo l i m t viên ch c cao c p trong đ ng ti t l v i báo chí ngo i qu c thì ch riêng t i Sài Gòn đã có kho ng 300.000 ph n hành ngh không v n này, v t xa s th ng kê chính th c c a gi i c m quy n. Đ n nay, đã g n 9 năm trôi qua, s gái m i dân t i Vi t Nam có l còn tăng cao nhi u h n n a?

Trong nh ng năm qua, ca dao tân th i c a xã h i ch nghĩa không hi m nh ng câu t ng t nh câu t c nh b n Ninh Ki u C n Th nh sau:

Chi u chi u trên b n Ninh Ki u

D i chân t ng bác, dĩ nhi u h n dân

N u tr c năm 1975 t i mi n Nam ch có m t lo i d ch v “ôm” là bia ôm xu t hi n lác đác m t cách b t h p pháp t i m t vài thành ph l n, thì hi n nay nhan nh n trên kh p các n o đ ng đ t n c, ngoài bia ôm, ng i dân có th th ng th c đ th d ch v “ôm” h p v i túi ti n t ng ng i nh cà phê ôm, chè ôm, cháo ôm, ph ôm, s x ôm, h t tóc ôm, t m ôm, xem video ôm, ng ôm, câu cá ôm, v.v. Th m chí có nhi u ti m may còn t ng thêm món hàng đo qu n áo ôm cho các đ ng mỳ râu.

Tuy nhiên, bia ôm v n là d ch v ph bi n nh t, nh câu ca dao nêu sau, nghe đ n đ c phát xu t t m t quán bia ôm g n Văn Mi u Hà N i, n i đ t nh ng t m bia đá kh c tên các ông nghề, t c ti n sĩ thu x a:

Trăm năm bia đá cũng mòn

Bia chai cũng v , ch còn bia ôm

N n giáo d c thì xu ng c p m t cách thê th m. Đây là đi u
hi n nhiên vì nhà giáo là nh ng ng i b h t h i đ n cùng c c
trong cái g i là xã h i ch nghĩa:

Thày giáo lãnh l ng ba đ ng

Làm sao s ng n i mà không đi th

Nhi u thày ph i đ p xích lô

Làm sao xây d ng t n đ h c sinh

và thê th m h n:

Cô giáo ph i bán bia ôm

Ôm ph i h c trò, ăn nói sao đây?

Đi u đau xót và t i nh c nh t c a dân t c trong nh ng năm g n đây là d i s cai tr c a nh ng b óc “u vi t, đ nh cao trí tu”, nhi u ph n mi n Nam ph i ch p thu n l y ng i ngo i qu c, h u h t là ng i Đài Loan và Nam Hàn, đ có th thoát c nh đói nghèo. T i x ng i, đa s b đ i x nh nh ng nô l tình d c. Ch ng ki n c nh đau lòng này, các chàng trai đ t Vi t đành bùi ngùi than th :

Ti c thay cây qu còn soạn

Đ cho đám m i Đài Loan nó trèo

và:

Tìm em nh th tìm chim

Chim bay bi n B c, anh tìm bi n Đông

Tìm chi cho ph i m t công

Đài Loan, Hàn Qu c em đông m t r i

Châm bi m và ch trích lãnh t

Là n n nhân c a s cai tr b o tàn, ng i dân, nh t là dân mi n Nam, đã ph i c y đ n m t th khí gi i đ c bi t đ ch ng l i k m nh là thi ca trào phúng. Trong su t 30 năm, nhi u lãnh t c ng s n đã tr thành đ i t ng đ nhân dân “x xú b p” b ng ca dao châm bi m. Trong nh ng ông này, ngo i tr ông H , ba ông b nh c đ n nhi u nh t là t ng bí th Lê Du n, ch t ch qu c h i Tr ng Chinh, và th t ng Ph m Văn Đ ng, t c nh ng ng i lãnh đ o cao nh t c a đ ng trong 10 năm đ u tiên k t khi mi n Nam th t th , th i k b xem là đen t i nh t c a l ch s dân t c c n đ i.

V i ông H , có khi ca dao là m t bài châm bi m v kh năng lãnh đ o:

Trách ai sinh th h H

Đ cho c n c nh đ v t đi

Có khi là m t bài m a mai v t cách và đ o đ c, nh chuy n bác “ăn c” xong r i b t đàn em “đ v”:

Bác H đ i trí, đ i hi n

Ch i Minh Khai chán, gá li n H ng Phong

Minh Khai ph n gái ch tòng

Bác H sái nh t, H ng Phong sái nhì

Còn v ba ông Đ ng, Du n, Chinh thì tho t đ u là nh ng l i t
cáo nh :

Ông Đ ng, ông Du n, ông Chinh

Vì ba ông y, dân mình l m than

R i đ n s cãm ph n:

Tr ng Chinh, Lê Du n, Văn Đ ng

C ba đ ng lòng gi t ch t con tôi

Cu i cùng là ni m m c:

Tr ng Chinh, Lê Du n, Văn Đ ng

Ba th ng cùng béo, v t lông th ng nào?

- V t lông c đấm cho tao!

Có m t chuy n khá khôi hài x y ra trong n i b đ ng c ng s n vào năm1983. Lúc b y gi đ i t ng Võ Nguyên Giáp b phe Lê Du n và Lê Đ c Th làm nh c, t c h t binh quy n và giao nhi m v ph trách “sinh đ có k ho ch”. Tr c hoàn c nh đ khóc đ c i c a đ i t ng, ng i dân có câu ca dao ch di u:

Ngày x a đ i t ng c m quân

Ngày nay đ i t ng c m qu n ch em

Còn nh ng ch em... vui tính h n thì khúc khích r tai nhau mà b o r ng:

Khi x a tr n th l u đ n

Bây giờ đ i t ng b t l.. chúng em

Cu i tháng 6 năm 1991, đ i h i đ i bi u toàn qu c l n th VII c a đ ng b u ông Đ M i làm t ng bí th và c ra m t ban ch p hành trung ng đ ng g m 146 y viên. Sau đ i h i, có m y ông công dân r i vi c, mò m m s u tra lý l ch c a 146 ngài đ nh cao trí tu này thì c n c m i hay ch 10 ph n trăm đ t đ c thành tích v vang là đã hoàn t t b c trung h c. Đ c bi t, đ ng chí t ng bí th thì ho c t b h c ho c b đu i h c t năm l p ba. B i v y, dân gian có câu ca dao khen đ ng chí r ng:

Gi i a đ ng chí Đ M i

L p ba ch a đ đã ng i bí th

M t trong nh ng thành tích đáng t i h c a c ng s n Vi t là t xu t kh u nhân công sang làm lao đ ng t i x ng i vì không

t o n i công ăn vi c làm cho ng i dân. Ch trong năm 2004, nhà c m quy n đã đ a g n 70.000 ng i dân đi làm thuê t i các n c ngoài, h u h t đ n Đài Loan, Nam Hàn, và Mã Lai là nh ng n c có n n kinh t còn kém Vi t Nam th i ch a b h a c ng s n n a th k tr c. T i nh ng xí nghi p thu c nh ng n c này, ng i nhân công Vi t Nam b đ i x nh nh ng nô l c a th i đ i m i. Dân gian bèn có câu châm bi m:

V vang thay lãnh t ta

Đem dân xu t kh u bán ra n c ngoài

So sánh v i th c dân Pháp thu x a, đ ng c ng s n Vi t Nam hôm nay t h i h n nhi u v thành tích bóc l t nhân dân và chi m đo t tài nguyên đ t n c:

Ngày x a gi c Pháp m phu

Ngày nay đ ng bán dân ngu l y t n

Đ ng ta là đ ng c m quy n

Đ ng bán ru ng đ t l y t n đ ng tiêu

Không nh ng th , đ b o đ m chi c gh lãnh đ o, nh ng ông l n c a đ ng còn đang tâm nh ng m t ph n lãnh th qu c gia cho Trung Qu c. Đi n hình là các hòn đ o thu c qu n đ o Tr ng Sa và Hoàng Sa, cùng m t gi i đ t r ng l n bao g m i Nam Quan và thác B n Gi c c c B c n c ta. Các câu ca dao nêu sau nói lên lòng ph n u t c a nhân dân tr c s ki n này:

V t Nam Dân Ch C ng Hòa

Cúi đ u dâng đ o Tr ng Sa cho T u

và:

Tiên s c ng s n Vi t Nam

Cu i đ i bán c giang san n c nhà

T ng lai v đâu?

Nhi u ng i Vi t h i ngo i t ng v thăm quê h ng trong nh ng năm g n đây cho r ng Vi t Nam đã ti n m t b c khá dài k t đ i m i, và ánh sáng ngày m t sáng h n cu i đ ng h m. Tuy nhiên, đây ch là m t nh n đ nh phi n di n căn c trên s phát tri n t i các thành ph l n. Đ ng ý là trong g n hai th p niên qua, sau khi c ng s n tr l i ph n nào quy n t h u cho ng i dân và ch p nh n t do kinh doanh có gi i h n, n n kinh t đã tăng tr ng kho ng b y, tám ph n trăm m i năm. Con s này qu là to l n v i nh ng n c đã phát tri n nh ng không th g i là đáng khích l đ i v i nh ng n c đang c v n lên t n n kinh t l c h u và đang s h u m t kh i l ng nhân công quá r so v i nh ng qu c gia khác. Ngoài ra, ph n l n s phát tri n hi n nay b t ngu n t kho n “vi n tr” c a “khúc ru t ngoài ngàn d m”, t c s ti n các Vi t ki u g i v cho thân nhân và đ u t Vi t Nam, cũng nh tiêu pha trong các chuy n v thăm quê h ng. Con s này đã lên đ n h n ba t m kim trong năm 2004.

Thêm n a, đi u đáng nói là t i Vi t Nam, tài s n qu c gia không đ c phân chia đ ng đ u vì h u h t trong tay các cán b cao c p và gi i t b n đ liên minh kinh t v i h . Đ i đa s nhân dân, nh t là nh ng ng i nông thôn, còn thi u ăn thi u m c m t cách tr m tr ng. N c ta b sa vào vòng lu n qu n không l i thoát. Có quy n thì có ti n và khi có ti n thì gi đ c quy n. Đi u ngh ch lý là vài th p niên sau khi v ng c huêh hoang là đã tiêu di t đ c ch đ phong ki n, thì ngày hôm nay, c ng s n đã bi n xã h i Vi t Nam tr nên phong ki n h n b t c giai đo n nào trong l ch s . Đau đ n nh t là d i s cai tr c a đ ng, tham nhũng đã d n d n tr thành m t giá tr tiêu c c c a n n văn hóa dân t c, m t t tr ng không ph i m t s m m t chi u có th di t tr , k c khi ch đ c ng s n đã cáo chung.

D i ng n c ch đ o xã h i ch nghĩa, Vi t Nam s đi v đâu? Ng i dân s m no h n chăng, s h nh phúc h n chăng? B n, năm th p niên v tr c, dân gian đã v vai ông H mà b o “này ông, chuy n y còn lâu”. Câu nói y v n chính xác và s còn chính xác cho đ n ngày nào Vi t Nam còn b đ t d i s cai tr c a c ng s n. Ch ng tin, c h i ông Lê Nin thì bi t.

Hay, sao l i có chuy n Lê Nin ở đây? Ông y đã “đang t kh e m nh chuy n sang t tr n” t h n tám th p niên r i c mà!

Câu chuy n nh sau:

Năm 1985, c ng s n Vi t Nam cho xây t ng đài Lê Nin cao đ n 5,2 th c trong công viên Chi Lăng, g n qu ng tr ng Ba Đình, t i Hà N i. Ngay sau khi t ng đ c khánh thành, ng i dân Hà N i có bài ca dao nh i theo l i m t bài về ca t ng Lê Nin c a thi nô T H u. Bài ca dao c a nhân dân nh sau:

Ông Lê Nin n c Nga

Sao ông l i đ n v n hoa n c này?

Ông n ng c, ông ch tay

Ông xem nh th n c này c a ông

Ít lâu sau, c ng s n Liên Xô s p đ , ng i dân bèn “h h i” đ c cho nhau nghe b n hi u đính c a bài ca dao trên. M i l n đ c xong l i cùng c i hô h m t cách c c k ... ph n đ ng:

Lê Nin quê n c Nga

C sao l i đ ng v n hoa n c này?

Ông vênh m t, ông ch tay:

- T do, h nh phúc lũ mà y còn xa

Kìa xem g ng c a n c Nga

B y m i năm l có ra đ ch gì!

Đ y, ông Lê Nin nói đ y: “t do, h nh phúc lữ mày còn xa”. Qu là h n sáu th p niên sau khi ch t, đ n ngày c ng s n Liên Xô tan rã, ông Lê Nin m i sáng m t ra.

Ngày hôm nay, g n h t tháng giêng năm 2005, tin t c t bên nhà cho bi t đ ch cúm gà đã tái bùng n t i 23 t nh. Đúng m t năm tr c, b nh đ ch này đã hoành hành trên kh p đ t n c khi n nhi u ng i thi t m ng. Ngay sau khi đ ch gà l ng đ ng thì đ ch heo l i b c phát t i mi n Nam gây bi t bao thi t h i cho dân nghèo. Tr c s ki n này, ng i dân đã kh u truy n cho nhau m t câu ca dao th t đ c s c:

D ch heo n i t p đ ch gà

Bao gi đ ch đ ng cho bà con vui

Bao gi thì bà con m i đ c vui? Căn c vào m t câu ca dao thu c lo i s m truy n đ c l u hành trong dân gian t vài th p niên tr c thì ngày y không còn xa l m đâu:

Bao gi H c n, Đ ng khô

Chinh r i, Giáp rách, c đ m i yên

Xét v khía c nh ngh thu t, câu s m truy n qu là đ t giá vì “h”, “đ ng”, “chinh”, và “giáp” hi u theo nghĩa đen là “ao h”, “đ ng ru ng”, “cái chiêng” và “áo giáp”. Theo nghĩa bóng thì bao gi các ông H Chí Minh, Ph m Văn Đ ng, Tr ng Chinh, và Võ Nguyên Giáp v ch u ông t Mác thì bà con c n c m i có th an vui. Đ n nay, trong s này ch còn ông Giáp, nh ng đ i t ng nhà ta đã 94 tu i, nh ng n đèn d u leo lét tr c gió, có mu n “c m qu n ch em” nh thu tr c thì cũng ch ng còn đ s c mà c m. Cái ngày “Giáp rách” ch c ch n s x y đ n ch trong nay mai.

* * *

Trong kho tàng văn ch ng truy n kh u Vi t Nam, đã s nh ng câu ca dao đ c truy n đ n hôm nay là nh ng câu ho c gói ghém tình c m con ng i, nh t là tình yêu nam n , ho c ca ng i hình nh đ t n c. R t ít câu ta thán v s b o ng c c a ch đ cũng nh ch trích và châm bi m gi i c m quy n nh

nh ng câu ca dao th i xã h i ch nghĩa. Đi u này ch ng t c ng s n là ch đ gây nhi u tang th ng nh t cho dân t c chúng ta k t ngày l p qu c.

Tuy nhiên, khi l t b t c tác ph m s u t m ca dao nào đ c xu t b n t i Vi t Nam trong 30 năm qua, chúng ta không bao gi b t g p nh ng câu mang n i dung t ng t nh ng câu trích đ n trong bài này. Nh ng câu ca dao th i hi n đ i đ c đ ăng trong nh ng tác ph m y là nh ng câu ca t ng bác và đ ng, ca t ng cu c kháng chi n ch ng Pháp, và cu c chi n ch ng M Ng y. Dĩ nhiên, nh ng câu này đ c sáng tác b i lữ b i bút c a ch đ . Vì v y, ngoài s hi n di n trong tác ph m, chúng không h đ c l u truy n trong dân gian. Đây là m t l a b p tr ăng tráo c a đ ng và lữ b i bút.

M t thí d đ i n hình là năm 1977, ông Vũ Ng c Phan hoàn t t vi c s u t p và tr ợ c tác quy n “T c ng , ca dao, dân ca Vi t Nam”, trong đó có bao g m ph n “Ca dao ch ng M c u n c”, v i nhi u câu về ca ng i bác và đ ng, dài đ n 40 trang sách. Tác ph m này đã đ c nhà c m quy n cho in đ n 10 l n tính đ n năm 1994. Tuy nhiên, v i b n tính l ợ ng thi n hi m th y so v i nh ng ng i c m bút khác đã và đang ph c v ch đ , ông Vũ Ng c Phan đã c n th n ghi tên tác gi c a t ng bài về trong ph n ch ng M c u n c. Là m t h c gi thành danh t đ u th p niên 40, dĩ nhiên ông th a hi u ca dao là m t bài th ng n (th ợ ng là l c bát) t hai câu tr lên do m t ng i làm ra, r i

qua mi ng t ng ng i, d n d n đ c s a đ i (m t cách ng u
nhiên) cho đ n khi đ c hoàn ch nh, t c khi đã ph n nh đích
th c đ c tâm lý qu n chúng. Nh v y, tác gi c a ca dao
chính là dân gian. M t bài th hay về có ghi tên tác gi không
th là m t bài ca dao. Có l tuy hi u nh v y, nh ng ông Vũ
Ng c Phan v n ph i bao g m nh ng bài về này trong ph n ca
dao ch ng M đ th a m n yêu c u c a nh ng ng i lãnh đ o
đ ng.

Ng i vi t hy v ng r ng m t th i đ i m không xa, s có nh ng
v thi t tha v i văn hóa dân t c b công san đ nh các câu ca
dao đã l u hành trong su t th i gian Vi t Nam b đ t đ i ách
c ng s n đ ghi l i trong nh ng tác ph m xu t b n t i h i
ngo i. Nh ng câu ca dao “ngoài lu ng” này m i th c s có giá
tr v c hai ph ng di n văn h c và l ch s . Mai sau, khi đ c
nh ng tác ph m y, nh ng th h t ng lai có th ph n nào
hi u đ c n i kh đau cha ông h đã ph i gánh ch u, đ h có
c h i đ c làm ng i. Nh ng tác ph m y cũng s khi n các
nhà c m quy n (không c ng s n) sau này ph i đ n đo h n khi
cai tr đ t n c, n u không mu n tr thành “ngàn năm bia
mi ng” nh nh ng ng i c m quy n trong năm th p niên qua.

Và, cu i cùng, ng i vi t cũng hy v ng r ng nh ng th h t ng
lai y, h s không ph i kh s đánh v t v i mi ng c m mạnh
áo nh cha ông chúng bây gi , h cũng không ph i đón nh n,
không ph i truy n đi nh ng câu ca dao có nh ng gi t l đau xót

n d u trong ti ng c i, nh nh ng câu ca dao đ ă ng trong bài vi t.

Nh ng th h t ng lai y, h s có th i gi , nhi u th i gi là khác, đ đ c nh ng câu ca dao th m thi t tình c m c a dân t c, h s rung đ ng (đ n xúc đ ng) khi b t g p nh ng câu nh “Đá mòn nh ng d ch ng mòn, Tào Khê n c ch y v n còn tr tr ”.

Và h s c m th y yêu dân t c h n, yêu quê hu ng h n: yêu n ng nân và tha thi t.

Nguy n Ng c B o

24 tháng 1 năm 2005